

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 9 năm 2023
“Ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Sênh, bà Bùi Thị Chiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Lý Thị M, sinh năm 1997 – *Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: bản Tù Cù Ph, xã Làng M, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu;

2. Bị đơn: anh Vàng A Ch, sinh năm 1992 – *Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: bản Tù Cù Ph, xã Làng M, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lý Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Vàng A Ch có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã trong đời sống hàng ngày hiện đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau, hai vợ chồng được gia đình hai bên hoà giải nhiều lần nhưng không thay đổi được. Xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Chở;

Về con chung: Chúng tôi có ba con chung là cháu: Vàng Thị D – sinh ngày 05/01/2015 con thứ hai cháu Vàng Thị T – sinh ngày 02/9/2017, con thứ ba cháu Vàng Số Ph – sinh ngày 17/11/2019. Tôi và anh Chở đã thỏa thuận anh Chở là người chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi và anh Ch đã thỏa thuận tôi sẽ cấp dưỡng nuôi ba con chung với số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng. Phương thức cấp dưỡng đề nghị cơ quan thi hành án huyện Sìn Hồ xem xét.

Về tài sản chung, về nợ chung: Vợ, chồng tôi không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Tôi đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Tôi cũng làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn anh Vàng A Ch: Tôi và chị Mo có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng tôi được về với nhau nếu chị Mo nhất quyết ly hôn thì tôi cũng đồng ý, Tôi và chị M đã thống nhất thỏa thuận với nhau:

Về con chung: Tôi là người nuôi dưỡng, chăm sóc cả ba con chung là cháu: Vàng Thị D – sinh ngày 05/01/2015 con thứ hai cháu Vàng Thị T – sinh ngày 02/9/2017, con thứ ba cháu Vàng Số Ph – sinh ngày 17/11/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi và chị M đã thỏa thuận chị M sẽ cấp dưỡng nuôi ba con chung với số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng.

Về tài sản chung, về nợ chung: Vợ, chồng tôi không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Tôi đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Tôi làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo cho người thân và niêm yết tại chính quyền địa phương về việc thụ lý vụ án của Tòa án và đơn khởi kiện của nguyên đơn (bản phô tô); Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Tại biên bản thỏa thuận ngày 05/9/2023 chị Lý Thị Mo và anh Vàng A Chó đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Trong quá trình giải quyết Tòa án đã lấy lời khai con chung của anh Ch và chị Mo: cháu Vàng Thị D – sinh năm 2015, cháu trình bày nếu bố mẹ cháu ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ cháu.

Quan điểm của đại diện VKSND huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu:

Về thủ tục Tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chị Lý Thị M đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Vàng A Ch chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên tại biên bản thỏa thuận ngày 05/9/2023 cả hai anh chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. *Về nội dung:* anh Chó chị Mo có đăng ký kết hôn hợp pháp. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn phát

sinh mâu thuẫn không thể hòa giải được nên mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; Áp dụng khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị Mo, tuyên xử cho chị Mo được ly hôn với anh Chở. Về con chung: anh Chở là người nuôi dưỡng, chăm sóc cả ba con chung, chị Mo sẽ cấp dưỡng nuôi ba con chung với số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí về cấp dưỡng nuôi con đối với Nguyên đơn chị Lý Thị Mo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thủ tục thụ lý yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: chị Lý Thị M nộp đơn đề nghị về việc: “Ly hôn, nuôi con chung” tại Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đối với anh Vàng A Chở; địa chỉ: bản Tù Cù Phìn, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. chị Mo có quyền yêu cầu giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Lý Thị Mo sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí dân sự sơ thẩm. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ đã thụ lý vụ án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Mo, theo khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình và Điều 195 BLTTDS.

- Về thẩm quyền giải quyết: Ly hôn, nuôi con chung giữa chị Lý Thị M và anh Vàng A Ch đều cư trú tại bản Tù Cù Phìn, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

- Nguyên đơn chị M, bị đơn Anh Ch đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 227 và khoản 1 điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: chị M và anh Ch có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. anh Chở đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng tôi được về với nhau nếu chị Mo nhất quyết ly hôn thì anh Chở cũng đồng ý, anh Chở và chị Mo đã thống nhất thỏa thuận với nhau:

Về con chung: anh Ch là người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung là cháu: Vàng Thị D – sinh ngày 05/01/2015, cháu Vàng Thị T – sinh ngày 02/9/2017, cháu Vàng Số Ph – sinh ngày 17/11/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Ch và chị M đã thỏa thuận chị M sẽ cấp dưỡng cho anh Ch nuôi ba con chung với số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng.

Về tài sản chung, về nợ chung: anh Ch, chị M không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: anh Ch, chị M đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện VKS huyện Sìn Hồ tại phiên Tòa là có cơ sở pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về Án phí: Chị Lý Thị M có nơi thường trú tại Tù Cù Phìn, xã Làng Mồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thuộc khu vực III bản đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chị Lý Thị M được miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 60, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 228; Điều 238, Điều 271; Điều 272; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị M. Về quan hệ hôn nhân chị Lý Thị M được ly hôn với anh Vàng A Ch.

2. Về con chung: anh Vàng A Ch là người nuôi dưỡng, chăm sóc cả ba con chung là cháu: Vàng Thị D – sinh ngày 05/01/2015, cháu Vàng Thị T – sinh ngày 02/9/2017, cháu Vàng Số Ph – sinh ngày 17/11/2019.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: anh Ch và chị M đã thỏa thuận chị M sẽ cấp dưỡng cho anh Ch nuôi ba con chung với số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, phương thức cấp dưỡng các bên thỏa thuận với nhau hoặc thông qua cơ quan thi hành án dân sự Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và Gia đình.

4. Về tài sản chung, về nợ chung: anh Ch, chị M không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: chị Lý Thị M được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Lý Thị M, anh Vàng A Ch vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện, thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Làng Mò, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

